

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện thu, chi ngân sách địa phương năm 2021 Dự toán và phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2022**

*Căn cứ Quyết định số 1338/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh Điện Biên về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2021 và các Quyết định bổ sung dự toán trong năm của UBND tỉnh Điện Biên;*

*Căn cứ Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND huyện Tuần Giáo khóa XX, kỳ họp thứ 13 về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2021;*

*Căn cứ Quyết định số 2188/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND huyện về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2021 và các Quyết định bổ sung dự toán trong năm của UBND huyện;*

Trên cơ sở giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2022; quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025; quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 của UBND tỉnh, UBND huyện báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách địa phương năm 2021; Dự toán và phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2022; Một số biện pháp quản lý điều hành dự toán năm 2022 với những nội dung như sau:

## **PHẦN THỨ NHẤT**

### **TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU, CHI NSĐP NĂM 2021**

#### **A. THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG (Chi tiết biểu 01 kèm theo)**

Dự toán thu ngân sách địa phương 683 tỷ 486 triệu đồng, ước thực hiện cả năm đạt 799 tỷ 445 triệu đồng, đạt 117% dự toán, giảm 26% so với thực hiện năm 2020.

#### **I. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn**

Dự toán giao 53 tỷ đồng, ước thực hiện 53 tỷ 320 triệu đồng, đạt 101% dự toán, giảm 5% so với thực hiện năm 2020. Trong đó thu ngân sách huyện hưởng, ước thực hiện 50 tỷ 960 triệu đồng, đạt 102% dự toán, giảm 7% so với thực hiện năm 2020.

Chi tiết ước thực hiện các khoản thu như sau:

1. *Thu từ khu vực kinh tế quốc doanh*: Ước thực hiện 1 tỷ 100 triệu đồng, tăng 12% so với thực hiện năm 2020.

2. *Thu từ khu vực công thương nghiệp - ngoài quốc doanh*: Dự toán giao 22 tỷ 700 triệu đồng, ước thực hiện 22 tỷ 700 triệu đồng, đạt 100% dự toán, tăng 6% so với thực hiện năm 2020.

3. *Thu cấp quyền khai thác khoáng sản*: Dự toán giao 100 triệu đồng, ước thực hiện 100 triệu đồng, đạt 100% dự toán, giảm 40% so với thực hiện năm 2020.

4. *Lệ phí trước bạ*: Dự toán giao 5 tỷ 500 triệu đồng, ước thực hiện 5 tỷ 500 triệu đồng, đạt 100% dự toán, giảm 4% so với thực hiện năm 2020.

5. *Thuế thu nhập cá nhân*: Dự toán giao 1 tỷ 700 triệu đồng, ước thực hiện 1 tỷ 700 triệu đồng, đạt 100% dự toán, giảm 8% so với thực hiện năm 2020.

6. *Phí và lệ phí*: Dự toán giao 1 tỷ 300 triệu đồng, ước thực hiện 1 tỷ 400 triệu đồng, đạt 108% dự toán, tăng 6% so với thực hiện năm 2020.

7. *Thu tiền sử dụng đất*: Dự toán giao 20 tỷ đồng, ước thực hiện 19 tỷ đồng, đạt 95% dự toán, giảm 15% so với thực hiện năm 2020 (khoản thu này dự ước không đạt dự toán do mục thu từ cấp quyền sử dụng đất chỉ đạt 50% dự toán nguyên nhân là thị trường bất động sản trầm lắng nên nhu cầu chuyển nhượng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất của người dân giảm).

8. *Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp*: Dự toán giao 50 triệu đồng, ước thực hiện 120 triệu đồng, đạt 240% dự toán, tăng 33% so với thực hiện năm 2020.

9. *Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản*: Dự toán giao 50 triệu đồng, ước thực hiện 100 triệu đồng, đạt 200% dự toán, giảm 15% so với thực hiện năm 2020.

10. *Thu khác ngân sách*: Dự toán giao 1 tỷ 600 triệu đồng, ước thực hiện 1 tỷ 600 triệu đồng, đạt 100% dự toán, giảm 26% so với thực hiện năm 2020.

## **II. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên**

Dự toán giao 633 tỷ 286 triệu đồng, ước thực hiện 646 tỷ 431 triệu đồng, đạt 102% dự toán, giảm 28% so với thực hiện năm 2020. Bao gồm:

### **1. Thu bổ sung cân đối**

Dự toán giao 633 tỷ 248 triệu đồng, ước thực hiện 633 tỷ 248 triệu đồng, đạt 100% dự toán, giảm 1% so với thực hiện năm 2020.

### **2. Thu bổ sung có mục tiêu**

Dự toán giao 38 triệu đồng, ước thực hiện 13 tỷ 183 triệu đồng, đạt 34.692% dự toán, giảm 95% so với thực hiện năm 2020 do năm 2021 không được giao bổ sung các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu nhiệm vụ khác.

## **III. Thu chuyển nguồn**

Năm 2021 thu chuyển nguồn là 102 tỷ 54 triệu đồng, giảm 10% so với năm 2020.

## **B. CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG** (*Chi tiết biểu 02 kèm theo*)

Dự toán chi ngân sách địa phương 683 tỷ 486 triệu đồng, ước thực hiện cả năm đạt 799 tỷ 445 triệu đồng, đạt 117% dự toán, giảm 26% so với thực hiện năm 2020. Chi tiết ước thực hiện các khoản chi như sau:

### **I. Chi cân đối ngân sách**

Dự toán giao 683 tỷ 448 triệu đồng, ước thực hiện 745 tỷ 593 triệu đồng, đạt 109% dự toán, giảm 5% so với thực hiện năm 2020. Bao gồm:

#### **1. Chi đầu tư phát triển**

Dự toán giao 38 tỷ 659 triệu đồng, ước thực hiện 46 tỷ 186 triệu đồng, đạt 119% dự toán, tăng 105% so với thực hiện năm 2020. Trong đó:

+ Chi đầu tư từ XDCB vốn trong nước: Dự toán giao 22 tỷ 234 triệu đồng, ước thực hiện 22 tỷ 234 triệu đồng, đạt 100% dự toán.

+ Chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất: Dự toán giao 16 tỷ 425 triệu đồng, ước thực hiện 22 tỷ 771 triệu đồng, đạt 139% dự toán, tăng 2% so với thực hiện năm 2020 (do trong năm giải ngân nguồn năm 2020 chuyển sang là 6 tỷ 571 triệu đồng).

+ Chi đầu tư từ nguồn tăng thu hoạt động xổ số kiến thiết (nguồn năm 2020 chuyển sang): Ước thực hiện 1 tỷ 181 triệu đồng, tăng 892% so với thực hiện năm 2020.

#### **2. Chi thường xuyên**

Dự toán giao 632 tỷ 755 triệu đồng, ước thực hiện 699 tỷ 407 triệu đồng, đạt 111% dự toán, giảm 8% so với thực hiện năm 2020. Trong đó:

2.1. *Chi quốc phòng*: Dự toán giao 6 tỷ 363 triệu đồng, ước thực hiện 11 tỷ 747 triệu đồng, đạt 185% dự toán, tăng 108% so với thực hiện năm 2020 do trong năm phát sinh tăng chi công tác phòng, chống dịch Covid-19 (5 tỷ 384 triệu đồng).

2.2. *Chi an ninh*: Dự toán giao 2 tỷ 613 triệu đồng, ước thực hiện 5 tỷ 94 triệu đồng, đạt 195% dự toán, tăng 115% so với thực hiện năm 2020 do trong năm phát sinh tăng chi công tác phòng, chống dịch Covid-19 (2 tỷ 432 triệu đồng)

2.3. *Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề*: Dự toán giao 400 tỷ 105 triệu đồng, ước thực hiện 415 tỷ 367 triệu đồng, đạt 104% dự toán, giảm 1% so với thực hiện năm 2020.

2.4. *Chi sự nghiệp khoa học công nghệ*: Dự toán giao 600 triệu đồng, ước thực hiện 1 tỷ 166 triệu đồng, đạt 194% dự toán, tăng 1.946% so với thực hiện năm 2020, trong đó nguồn năm 2020 chuyển sang là 566 triệu đồng.

2.5. *Chi sự nghiệp y tế*: Dự toán giao 1 tỷ 616 triệu đồng, ước thực hiện 1 tỷ 616 triệu đồng, đạt 100% dự toán, giảm 16% so với thực hiện năm 2020.

2.6. *Chi sự nghiệp văn hoá - thông tin*: Dự toán giao 3 tỷ 95 triệu đồng, ước thực hiện 2 tỷ 712 triệu đồng, đạt 88% dự toán, giảm 14% so với thực hiện năm 2020 do dịch Covid-19 không tổ chức được một số hoạt động văn hóa.

2.7. *Chi sự nghiệp truyền thanh - truyền hình*: Dự toán giao 5 tỷ 523 triệu đồng, ước thực hiện 5 tỷ 498 triệu đồng, đạt 99,5% dự toán, tăng 162% so với thực hiện năm 2020.

2.8. *Chi sự nghiệp thể thao*: Dự toán giao 956 triệu đồng, ước thực hiện 622 triệu đồng, đạt 65% dự toán, tăng 144% so với thực hiện năm 2020 do dịch Covid-19 không tổ chức được một số hoạt động thể thao.

2.9. *Chi sự nghiệp môi trường*: Dự toán giao 2 tỷ 500 triệu đồng, ước thực hiện 3 tỷ đồng, đạt 120% dự toán, tăng 6% so với thực hiện năm 2020.

2.10. *Chi sự nghiệp kinh tế*: Dự toán giao 77 tỷ 341 triệu đồng, ước thực hiện 115 tỷ 724 triệu đồng, đạt 150% dự toán (trong năm tính bổ sung và chuyển nguồn năm 2020 sang), giảm 13% so với thực hiện năm 2020.

2.11. *Chi quản lý hành chính, Đảng, Đoàn thể*: Dự toán giao 104 tỷ 845 triệu đồng, ước thực hiện 110 tỷ 450 triệu đồng, đạt 105% dự toán, giảm 10% so với thực hiện năm 2020.

2.12. *Chi bảo đảm xã hội*: Dự toán giao 24 tỷ 776 triệu đồng, ước thực hiện 26 tỷ 311 triệu đồng, đạt 106% dự toán, giảm 60% so với thực hiện năm 2020 (trong năm giảm chi hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19).

### 2.13. *Chi khác*:

Dự toán giao 2 tỷ 422 triệu đồng. Đã phân bổ 2 tỷ 222 triệu đồng cho các nhiệm vụ chi, gồm:

- Bổ sung kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 cho các xã: 150 triệu đồng.

- Bổ sung quỹ lương cho các đơn vị do trong năm tăng biên chế: 461 triệu đồng.

- Lập kế hoạch sử dụng đất năm 2021: 440 triệu đồng.

- Bổ sung đường điện chiếu sáng khu vực thị trấn: 120 triệu đồng.

- Điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021: 100 triệu đồng.

- Hỗ trợ Công an Lào xây nhà bản biên giới: 100 triệu đồng

- Chi phòng, chống dịch Covid-19: 851 triệu đồng.

Số còn lại 200 triệu đồng dự kiến chi hỗ trợ các đơn vị trung ương thực hiện nhiệm vụ phối hợp trên địa bàn và các nhiệm vụ phát sinh cuối năm.

### 3. Dự phòng ngân sách

Tổng nguồn dự phòng ngân sách giao đầu năm 12 tỷ 34 triệu đồng. Đã phân bổ 9 tỷ 617 triệu đồng, gồm:

- Chi phòng, chống dịch Covid-19 (Sửa chữa khu cách ly và chốt kiểm dịch; phụ cấp chống dịch, chi phí sinh hoạt cho người bị cách ly y tế tập trung, hỗ trợ tiền ăn cho người bị cách ly tập trung là người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo ...): 6 tỷ 317 triệu đồng.

- Chi khắc phục hậu quả thiên tai: 3 tỷ 300 triệu đồng.

Số còn lại 2 tỷ 417 triệu đồng dự kiến thực hiện các nhiệm vụ: Phòng, chống dịch Covid-19 và khắc phục hậu quả thiên tai.

## **II. Chi chương trình mục tiêu quốc gia**

Ước thực hiện 5 tỷ 879 triệu đồng, giảm 97% so với thực hiện năm 2020, trong đó:

- Vốn đầu tư năm trước chuyển sang là 5 tỷ 769 triệu đồng, gồm:

+ Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: Ước thực hiện 2 tỷ 879 triệu đồng.

+ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Ước thực hiện 2 tỷ 890 triệu đồng.

- Vốn sự nghiệp: Dự toán giao trong năm 2021 là 110 triệu đồng (Đề án “mỗi xã một sản phẩm” thuộc chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới), ước thực hiện 110 triệu đồng, đạt 100% dự toán.

## **III. Chi thực hiện một số mục tiêu, nhiệm vụ khác**

Dự toán giao 38 triệu đồng, ước thực hiện 30 tỷ 38 triệu đồng, đạt 79,047% dự toán, tăng 940% so với thực hiện năm 2020. Trong đó:

- Vốn đầu tư năm 2020 chuyển sang là 30 tỷ đồng thuộc nguồn dự phòng ngân sách trung ương hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai năm 2020.

- Vốn sự nghiệp: Dự toán giao năm 2021 là 38 triệu đồng (kinh phí thực hiện đảm bảo trật tự an toàn giao thông), ước thực hiện 38 triệu đồng, đạt 100% dự toán.

## **IV. Chi trả ngân sách cấp trên**

Ước thực hiện 17 tỷ 935 triệu đồng.

## **C. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU, CHI NSĐP NĂM 2021**

### **I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ**

#### **1. Về công tác quản lý, chỉ đạo**

- Về thu ngân sách:

+ Ngay từ đầu năm, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn quyết tâm thực hiện các mục tiêu thu NSNN đạt và vượt dự toán được giao. UBND huyện đã ban hành Quyết định số 237/QĐ-UBND ngày 27/01/2021 quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2021; Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 02/8/2021 về việc thành lập Ban Chỉ đạo thu, nộp ngân sách Nhà nước huyện Tuần Giáo giai đoạn 2021-2025; Văn

bản số 1721/UBND-TCKH ngày 30/9/2021 về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách những tháng cuối năm 2021. Qua đó đã chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Chi cục Thuế, các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn bám sát các văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện dự toán ngân sách năm 2021 để triển khai thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách theo dự toán được giao; tăng cường biện pháp chỉ đạo các cơ quan đấu tranh có hiệu quả với những hành vi trốn, lậu thuế, tập trung vào những địa bàn, những lĩnh vực có số thu lớn. Rà soát lại doanh số, mức thuế của các đối tượng thu và tình hình phát triển sản xuất kinh doanh để đảm bảo thu đúng, thu đủ và kịp thời theo quy định. Đồng thời đôn đốc các khoản nợ đọng thuế có khả năng thu hồi của các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh. Nghiêm túc thực hiện các kết luận, kiến nghị của cơ quan Kiểm toán, Thanh tra.

+ Tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh theo Nghị quyết số 02/2019/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ. Tiếp tục triển khai thực hiện liên thông văn bản điện tử từ Chính phủ đến cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 về Chính phủ điện tử và Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính, khai, nộp, hoàn thuế điện tử và các nhiệm vụ, giải pháp về nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường kinh doanh của Chính phủ.

- Về chi ngân sách:

+ Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn sử dụng ngân sách trong phạm vi dự toán được giao; Phòng Tài chính - Kế hoạch, Kho bạc Nhà nước huyện tổ chức điều hành ngân sách trong phạm vi dự toán được duyệt, thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ, đảm bảo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ nhà nước quy định.

+ Đảm bảo kinh phí đầy đủ, kịp thời để chi trả chế độ tiền lương và phụ cấp đối với cán bộ, công chức, chính sách an sinh xã hội đối với người có công, gia đình chính sách; kinh phí mua thẻ Bảo hiểm y tế cho người cao tuổi, người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội và một số nhiệm vụ khác.

## **2. Kết quả đạt được cụ thể**

### **2.1. Về nhiệm vụ thu ngân sách**

Tổng thu ngân sách địa phương ước thực hiện 799 tỷ 445 triệu đồng, đạt 117% dự toán; thu ngân sách tăng do tính bổ sung dự toán có mục tiêu trong năm để thực hiện các nhiệm vụ, chính sách.

Về thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước thực hiện 53 tỷ 320 triệu đồng, đạt 101% dự toán, trong đó thu ngân sách huyện hưởng ước thực hiện 50 tỷ 960 triệu đồng, đạt 102% dự toán. Hầu hết các chỉ tiêu thu đều đạt và vượt dự toán giao như: thu từ khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh, thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, lệ phí trước bạ, thuế thu nhập cá nhân, khu khác ngân sách (bằng 100% dự toán giao); phí và lệ phí (tăng 8%); thuế sử đất phi

nông nghiệp (tăng 140%); thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác (tăng 100%); tuy nhiên còn một khoản thu chưa hoàn thành kế hoạch là thu tiền sử dụng đất (bằng 95% dự toán giao).

Về thu ngân sách trên địa bàn các xã, thị trấn: Dự ước 19 xã, thị trấn hoàn thành dự toán giao năm 2021. Kết quả thu của các xã, thị trấn đã góp phần hoàn thành nhiệm vụ thu trên địa bàn của huyện và đáp ứng nhu cầu chi của địa phương.

## **2.2. Về chi ngân sách và quản lý điều hành nhiệm vụ chi ngân sách**

Chi ngân sách địa phương năm 2021 ước thực hiện 799 tỷ 445 triệu đồng, đạt 117% dự toán, cơ bản đáp ứng thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo.

Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn đã làm tốt công tác rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi đảm bảo thực hiện đúng chế độ chính sách, đúng dự toán được duyệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc có hiệu quả các biện pháp chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng; thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chi hoạt động của đơn vị sự nghiệp công, nhất là các khoản chi phí hội nghị, công tác phí.

Về chi đầu tư xây dựng cơ bản: Đã tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình; đối với những dự án, công trình thực hiện không đúng tiến độ phải kịp thời quyết định hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định điều chỉnh để chuyển vốn cho những dự án có tiến độ triển khai nhanh, có khả năng hoàn thành trong năm 2021 nhưng chưa được bố trí vốn.

## **II. Về các dự án, công trình đầu tư**

- Kế hoạch vốn giao năm 2021 và vốn kéo dài: 173.717 triệu đồng.
- Giá trị khối lượng thực hiện ước đạt: 202.640 triệu đồng.
- Giá trị thanh toán giải ngân ước đạt: 170.379 triệu đồng (đạt 98% kế hoạch vốn)

**III. Tình hình quyết toán dự án hoàn thành** (thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND huyện, xã)

- Tổng số dự án, công trình được phê duyệt quyết toán: 80 dự án, công trình với tổng giá trị phê duyệt quyết toán 242 tỷ 200 triệu đồng, tiết kiệm chi ngân sách nhà nước 590 triệu đồng.

- Tổng số dự án chưa thẩm tra, phê duyệt quyết toán 70 dự án, công trình với tổng mức đầu tư được duyệt 166 tỷ 35 triệu đồng.

## **IV. Một số tồn tại, hạn chế**

### **1. Về thu ngân sách**

Một số khoản thu không hoàn thành kế hoạch là thu cấp quyền sử dụng đất (đạt 50% dự toán), thu thuế tài nguyên (đạt 94% dự toán).

Nguyên nhân:

- Thu cấp quyền sử dụng đất không đạt kế hoạch là do thị trường bất động sản trầm lắng nên nhu cầu chuyển nhượng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất giảm mạnh.

- Thuế tài nguyên là do ảnh hưởng thời tiết dẫn đến sản lượng phát điện của các nhà máy thủy điện giảm.

## **2. Về chi ngân sách**

Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 không tổ chức được một số hoạt động của sự nghiệp như: sự nghiệp văn hóa - thông tin (bằng 88% dự toán), sự nghiệp thể dục - thể thao (bằng 65% dự toán).

## **3. Về quyết toán công trình hoàn thành**

Công tác lập hồ sơ đề nghị quyết toán dự án hoàn thành của các chủ đầu tư chưa được quan tâm đúng mức, nhất là các xã, thị trấn.

# **PHẦN THỨ HAI**

## **DỰ TOÁN VÀ PHÂN BỐ DỰ TOÁN THU, CHI NSĐP NĂM 2022**

Thực hiện Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015; Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 23/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Thông tư số 61/2021/TT-BTC ngày 26/7/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm 2022-2024.

UBND huyện báo cáo dự toán thu, chi ngân sách địa phương, phương án phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2022 như sau:

### **A. NGUYÊN TẮC PHÂN BỐ**

#### **I. Về thu ngân sách**

Căn cứ quyết định giao dự toán thu chi ngân sách địa phương năm 2022; quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025 của UBND tỉnh Điện Biên.

#### **II. Về chi ngân sách**

Căn cứ quyết định giao dự toán thu chi ngân sách địa phương năm 2022; quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 của UBND tỉnh Điện Biên.

#### **1. Chi đầu tư phát triển**

- Chi từ 30% nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương do ngân sách huyện quản lý theo phân cấp quy định tại Nghị quyết số 26/2020/NQ-CP ngày 10/11/2020 của HĐND tỉnh; đầu tư kinh phí đối ứng cho các chương trình, dự án thực hiện cấp phát thanh toán theo cơ chế của nguồn vốn ODA;



- Chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất theo phân cấp: Sử dụng 90% số thu được phân chia sau khi đã giảm trừ chi phí hình thành quỹ đất, chi phí đấu giá đất, chi phí thù lao dịch vụ đấu giá và trích 10% để thực hiện đo đạc lập hồ sơ địa chính cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định.

## **2. Chi thường xuyên**

2.1. Quỹ lương theo biên chế có mặt đến 01/12/2021 và mức lương cơ sở 1.490.000 đồng làm căn cứ phân bổ dự toán cho các đơn vị, các xã, thị trấn.

2.2. Định mức chi thường xuyên khác (đã bao gồm tiết kiệm 10%), cụ thể:

- Quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể là 25 triệu đồng/ biên chế/ năm.

- Hội người cao tuổi: Hỗ trợ mức 20 triệu đồng/ người/ năm.

- Sự nghiệp văn hóa và thông tin: 20 triệu đồng/ biên chế/ năm.

- Sự nghiệp truyền thanh truyền hình: 20 triệu đồng/ biên chế/ năm.

- Sự nghiệp thể dục - thể thao: 22 triệu đồng/ biên chế/ năm.

- Sự nghiệp kinh tế:

+ Trung tâm Quản lý đất đai: 15 triệu đồng/ biên chế/ năm.

+ Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp: 19 triệu đồng/ biên chế/ năm.

- Sự nghiệp đào tạo:

+ Trung tâm GDNN-GDTX: 12 triệu đồng/ biên chế/ năm.

+ Trung tâm chính trị: 25 triệu đồng/ biên chế/ năm.

- Ngân sách xã đảm bảo chi tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương là 83%, chi thường xuyên khác là 17%.

2.3. Các nội dung chi phân bổ tối thiểu bằng mức dự toán UBND tỉnh giao, gồm:

- Sự nghiệp giáo dục: 414 tỷ 260 triệu đồng (đã bao gồm tiết kiệm 10%).

Trong đó:

+ Các chế độ chính sách: 56 tỷ 49 triệu đồng.

+ Chi thường xuyên khác đối với biên chế viên chức: 6 triệu đồng/ biên chế/ năm.

- Sự nghiệp đào tạo và dạy nghề: 6 tỷ 455 triệu đồng.

- Sự nghiệp môi trường: 2 tỷ 500 triệu đồng.

- Sự nghiệp khoa học công nghệ: 600 triệu đồng.

- Sự nghiệp kinh tế:

+ Hỗ trợ sản xuất nông nghiệp: 3 tỷ đồng.

+ Chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa: 5 tỷ 74 triệu đồng.

+ Chính sách miễn thu thủy lợi phí: 3 tỷ 203 triệu đồng.

+ Sử dụng 10% số thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định để thực hiện kinh phí đo đạc, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai theo Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2011 và Quyết định số 191/QĐ-TTg ngày 08 tháng 02 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chi đảm bảo xã hội:

+ Kinh phí thực hiện chính sách bảo trợ xã hội theo Nghị định 20/2021/NĐ-CP: 33 tỷ 670 triệu đồng.

+ Chính sách người có uy tín: 80 triệu đồng.

+ Hỗ trợ hộ nghèo tiền điện: 4 tỷ 884 triệu đồng.

**3. Dự phòng ngân sách:** 14 tỷ 574 triệu đồng (bằng mức UBND tỉnh giao).

**B. DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022:** (Chi tiết biểu số 01 kèm theo)

Tổng thu ngân sách địa phương 718 tỷ 289 triệu đồng. Chi tiết như sau:

**I. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn:** 54 tỷ đồng, trong đó thu ngân sách huyện được hưởng: 51 tỷ 145 triệu đồng. Bao gồm:

1. Thu từ khu vực CTN - ngoài quốc doanh: 20 tỷ 300 triệu đồng.

2. Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước: 2 tỷ 750 triệu đồng.

3. Lệ phí trước bạ: 5 tỷ 100 triệu đồng.

4. Thuế thu nhập cá nhân: 1 tỷ 800 triệu đồng.

5. Phí và lệ phí: 1 tỷ 350 triệu đồng.

6. Thu tiền sử dụng đất: 20 tỷ đồng (giao tăng 4 tỷ đồng so với dự toán UBND tỉnh giao).

7. Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước: 1 tỷ đồng.

8. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 50 triệu đồng.

9. Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản: 50 triệu đồng.

10. Thu khác ngân sách: 1 tỷ 600 triệu đồng.

**II. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:** 667 tỷ 144 triệu đồng, bao gồm:

1. Bổ sung cân đối: 667 tỷ đồng.

2. Bổ sung có mục tiêu: 144 triệu đồng.

**C. DỰ TOÁN VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NSDP 2022:** (Chi tiết biểu số 02 kèm theo)

Tổng chi ngân sách địa phương: 718 tỷ 289 triệu đồng, phân bổ chi tiết như sau:

**I. Chi cân đối ngân sách:** 718 tỷ 145 triệu đồng

**1. Chi đầu tư phát triển:** 42 tỷ 705 triệu đồng.

- Đầu tư từ nguồn cân đối ngân sách địa phương: 24 tỷ 705 triệu đồng.
- Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 18 tỷ đồng.

**2. Chi thường xuyên:** 660 tỷ 866 triệu đồng. Bao gồm:

- 2.1. Chi quốc phòng: 6 tỷ 403 triệu đồng.
- 2.2. Chi an ninh: 1 tỷ 717 triệu đồng.
- 2.3. Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề: 416 tỷ 001 triệu đồng.
- 2.4. Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ: 600 triệu đồng.
- 2.5. Chi sự nghiệp y tế: 200 triệu đồng.
- 2.6. Chi sự nghiệp văn hoá - thông tin: 2 tỷ 883 triệu đồng.
- 2.7. Chi sự nghiệp truyền thanh - truyền hình: 2 tỷ 488 triệu đồng.
- 2.8. Chi sự nghiệp thể dục - thể thao: 891 triệu đồng.
- 2.9. Chi sự nghiệp môi trường: 2 tỷ 500 triệu đồng.
- 2.10. Chi sự nghiệp kinh tế: 70 tỷ 142 triệu đồng.
- 2.11. Chi quản lý hành chính, Đảng, Đoàn thể: 97 tỷ 185 triệu đồng.
- 2.12. Chi lương hưu và đảm bảo xã hội: 43 tỷ 99 triệu đồng.
- 2.13. Chi khác ngân sách: 6 tỷ 877 triệu đồng.
- 2.14. Tiết kiệm 10% chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương: 9 tỷ 880 triệu đồng.

**3. Dự phòng ngân sách:** 14 tỷ 574 triệu đồng.

**II. Chi thực hiện một số mục tiêu, nhiệm vụ khác:** 144 triệu đồng.

- Vốn sự nghiệp (Kinh phí thực hiện đảm bảo trật tự an toàn giao thông ): 144 triệu đồng.

## **PHẦN THỨ BA**

### **BIỆN PHÁP QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH DỰ TOÁN NSDP NĂM 2022**

#### **I. Về thu ngân sách**

Dự toán thu năm 2022 giao cho các đơn vị là mức tối thiểu; các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế trên từng địa bàn, kết quả thu đã thực hiện năm 2021 và các chế độ, chính sách hiện hành phấn đấu khai thác mọi nguồn thu và chống thất thu ngân sách Nhà nước, đảm bảo mức phấn đấu cao hơn dự toán thu ngân sách UBND huyện giao. Để đạt được mục tiêu đó cần tập trung chỉ đạo tốt một số nhiệm vụ sau:

**1.** Các cơ quan, đơn vị được giao chỉ tiêu, nhiệm vụ thu, tiến hành tổ chức rà soát, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách 2021, làm rõ những tồn tại, nguyên nhân, những khoản còn nợ đọng, các khoản thu còn bỏ sót, đề ra

những giải pháp tích cực, tăng cường công tác quản lý, điều hành thu, tổ chức thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu theo chính sách, pháp luật thuế, nhằm đảm bảo thực hiện vượt mức chỉ tiêu thu ngân sách được cấp có thẩm quyền giao năm 2022.

**2.** Cơ quan Thuế cần tăng cường phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chức năng (Công an, Quản lý thị trường) đẩy mạnh công tác chống buôn lậu, chống hàng giả, gian lận thương mại đặc biệt là trước, trong và sau dịp tết Nguyên Đán... kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm; đôn đốc các cơ quan, đơn vị thu hồi kịp thời các khoản thu theo kết luận của cơ quan Thanh tra, Kiểm toán; theo dõi, phân loại các khoản nợ, đôn đốc, xử lý các khoản nợ đọng theo quy định của Luật xử lý nợ đọng thuế, tích cực phối hợp với các cơ quan tổng hợp, các cơ quan trong hệ thống, các chủ đầu tư để nắm bắt tình hình thanh toán của các doanh nghiệp, có biện pháp thu nợ kịp thời. Tăng cường theo dõi kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân nhằm phát hiện ngay các trường hợp kê khai không đúng, không đủ số thuế để chấn chỉnh kịp thời, chống thất thu thuế.

**3.** Trung tâm văn hóa - truyền thanh và truyền hình, phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, từng bước nâng cao ý thức tuân thủ, tự giác trong việc thực hiện các nghĩa vụ theo quy định pháp luật về thuế.

**4.** Đẩy mạnh tiến độ thực hiện và giải ngân các nguồn vốn đầu tư để nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn, tăng nguồn thu cho ngân sách.

**5.** Thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, cấp GCNQSD đất; tạo quỹ đất để đấu giá quyền sử dụng đất, tăng nguồn lực đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng.

**6.** Các cơ quan chức năng tăng cường công tác quản lý, theo dõi các hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng phục vụ thi công các dự án, công trình để tăng nguồn thu từ thuế tài nguyên.

**7.** Thực hiện các quy định về ưu đãi, khuyến khích đầu tư, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh thuận lợi, hiệu quả và nộp thuế cho nhà nước.

## **II. Về tổ chức điều hành nhiệm vụ chi ngân sách**

### **1. Nhiệm vụ chi đầu tư**

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản trên cơ sở kế hoạch vốn giao, đảm bảo theo quy định. Trong quá trình thực hiện, giao Phòng Tài chính và Kế hoạch chủ trì phối hợp với Kho bạc nhà nước huyện và các đơn vị có liên quan định kỳ rà soát lại các dự án, công trình đã được bố trí kế hoạch vốn nhưng không có khả năng giải ngân báo cáo UBND huyện trình Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực HĐND huyện điều chuyển sang cho các dự án đã có khối lượng hoàn thành nhưng chưa được bố trí đủ vốn, hạn chế việc hủy bỏ vốn.

- Kho bạc nhà nước huyện tiếp tục tập trung, bám sát, triển khai hiệu quả các văn bản quy định, hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ thanh toán; tạo điều kiện thuận lợi cho công tác thanh quyết toán ngân sách góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ tại địa phương.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng khảo sát giá vật liệu xây dựng sát với tình hình thực tế của huyện gửi Sở Tài chính; căn cứ công giá của Sở Tài chính trong công tác thẩm định nhằm tránh lãng phí trong quản lý chi phí của các dự án đầu tư.

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn được giao nhiệm vụ chủ đầu tư đẩy mạnh công tác lập quyết toán dự án hoàn thành trình thẩm định và phê duyệt theo đúng quy định.

## **2. Nhiệm vụ chi thường xuyên**

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết của Chính phủ và Chương trình hành động của tỉnh về tổ chức thực hiện dự toán chi đúng chế độ chính sách, trên tinh thần triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công. Rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi chuyển nguồn, chỉ chuyển nguồn các khoản chi thực sự cần thiết theo quy định của pháp luật, kiên quyết không thực hiện việc chuyển nguồn đối với các nhiệm vụ do chủ quan các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện chậm.

- Đối với chi mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản phải căn cứ quy định về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng tài sản nhà nước theo quy định. Trong đó chi mua sắm máy móc, thiết bị theo quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh Điện Biên.

- Trong chi tiêu thường xuyên: Giảm tối đa cả về số lượng và quy mô tổ chức lễ hội, hội nghị, tiếp khách; hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, học tập kinh nghiệm và các nhiệm vụ không cần thiết, cấp bách khác; thực hành tiết kiệm chi thường xuyên gắn liền với cải cách hành chính, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công chức, nhưng vẫn đảm bảo thực hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị được huyện giao. Thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương.

- Về nguồn chi thực hiện cải cách tiền lương năm 2022:

+ 70% tăng thu thực hiện ngân sách địa phương năm 2022 so với dự toán.

+ 10% tiết kiệm chi thường xuyên (không kể tiền lương, có tính chất lương) dự toán năm 2022.

+ Một phần số thu được để lại theo chế độ năm 2022 phải trích để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định.

+ Nguồn thực hiện cải cách tiền lương từ năm 2021 trở về trước chưa sử dụng chuyển sang.

- Phòng Tài chính và Kế hoạch có trách nhiệm theo dõi sát tình hình thu, chi ngân sách địa phương, trong đó ưu tiên dành nguồn để xử lý các nhu cầu bức thiết về an sinh xã hội và đảm bảo quốc phòng an ninh.

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện đúng quy trình, khẩn trương rà soát, quyết định công nhận các đối tượng được thụ hưởng chính sách, đảm bảo các hồ sơ thủ tục thanh toán để trong thời gian sớm nhất các chính sách được thực hiện đúng đối tượng, khách quan và công bằng. Đặc biệt là việc thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng là người nghèo, hộ nghèo theo quy định của Chính phủ.

### **III. Quản lý điều hành ngân sách**

- Tổ chức điều hành dự toán ngân sách:

+ Nếu vượt thu (phần ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp) so với dự toán cấp trên giao, sử dụng tối thiểu 70% (không bao gồm số thu tiền sử dụng đất) để tăng nguồn thực hiện cải cách tiền lương. Phần còn lại báo cáo HĐND cùng cấp để xử lý những nhiệm vụ cần thiết, cấp bách; các nhiệm vụ phát sinh chưa có nguồn thực hiện trong năm.

+ Nếu giảm thu so với dự toán được giao, các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn xây dựng phương án điều chỉnh để sắp xếp, giảm chi tương ứng, tập trung cắt giảm đình hoãn những nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết.

+ Tăng cường quản lý chi cho đầu tư xây dựng; các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn cần kịp thời tháo gỡ khó khăn tồn tại đẩy nhanh tiến độ giải ngân. Những dự án thực hiện không đảm bảo đúng tiến độ cần sớm điều chỉnh, chuyển vốn cho những dự án có khả năng hoàn thành để phát huy hiệu quả sử dụng nguồn vốn được giao.

+ Chấp hành chế độ báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách theo quy định.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chế độ tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện đánh giá, phân loại các đơn vị sự nghiệp để có cơ chế chính sách tài chính phù hợp.

### **IV. Đẩy mạnh cải cách hành chính và nâng cao hiệu lực và hiệu quả của bộ máy nhà nước**

- Thực hiện các trình tự thủ tục cải cách hành chính đã ban hành, đơn giản hoá thủ tục trong các lĩnh vực có liên quan đến doanh nghiệp và người dân, đã được UBND tỉnh ban hành cụ thể đối với các cấp các ngành; thực hiện tốt các quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015.

- Thực hiện tốt việc công khai dự toán 2022 và quyết toán thu, chi ngân sách năm 2021 ở các cấp ngân sách và tất cả các đơn vị dự toán theo đúng quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng ngân sách, tài sản của nhà nước ở các đơn vị sử dụng ngân sách. Công khai kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và kết quả xử lý của các cơ quan, đơn vị, các quỹ tài chính. Phối kết hợp chặt chẽ giữa các cơ quan kiểm tra để tránh chồng chéo trong thanh tra,

kiểm tra cũng như tránh bỏ sót đối tượng cần kiểm tra. Đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng không để thất thoát ngân sách.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách địa phương năm 2021; dự toán và phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2022; Một số biện pháp quản lý điều hành dự toán năm 2022, Ủy ban nhân dân huyện báo cáo, trình Hội đồng nhân dân huyện./.

***Nơi nhận:***

- Sở Tài chính tỉnh Điện Biên;
- TT Huyện ủy (b/c);
- Ban thường vụ HU (b/c);
- TT HĐND huyện;
- LĐ UBND huyện;
- Các ban HĐND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Vũ Văn Đức**